

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI NHƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11003/QĐ-UBND

Hoài Nhơn, ngày 18 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn XDCB năm 2018.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 4568/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND huyện Hoài Nhơn khóa XI, kỳ họp thứ 6 về kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu kế hoạch vốn XDCB năm 2018 cho các ban, phòng thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn, với tổng nguồn vốn đầu tư là: 139.900 triệu đồng, bao gồm các nguồn:

- | | |
|----------------------------------------------------|--------------------|
| 1. Nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh: | 13.440 triệu đồng |
| 2. Nguồn cấp quyền sử dụng đất: | 120.000 triệu đồng |
| 3. Nguồn vốn thu hồi vốn xây dựng hạ tầng các CCN: | 1.460 triệu đồng |
| 4. Vốn hạ tầng đô thị: | 5.000 triệu đồng |

(Chi tiết danh mục dự án theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này là căn cứ để lập kế hoạch vốn, cấp phát vốn; triển khai các bước tiếp theo của quá trình quản lý đầu tư xây dựng và điều hành chi Ngân sách huyện năm 2018.

Giao Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hoài Nhơn; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký. / 1/10/05

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND Tỉnh;
- Sở TC, Sở KH-ĐT;
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Lưu: VT.



Phụ lục 1

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH TỪ NĂM 2016 TRỞ VỀ TRƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 11003/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn)

ĐVT: triệu đồng

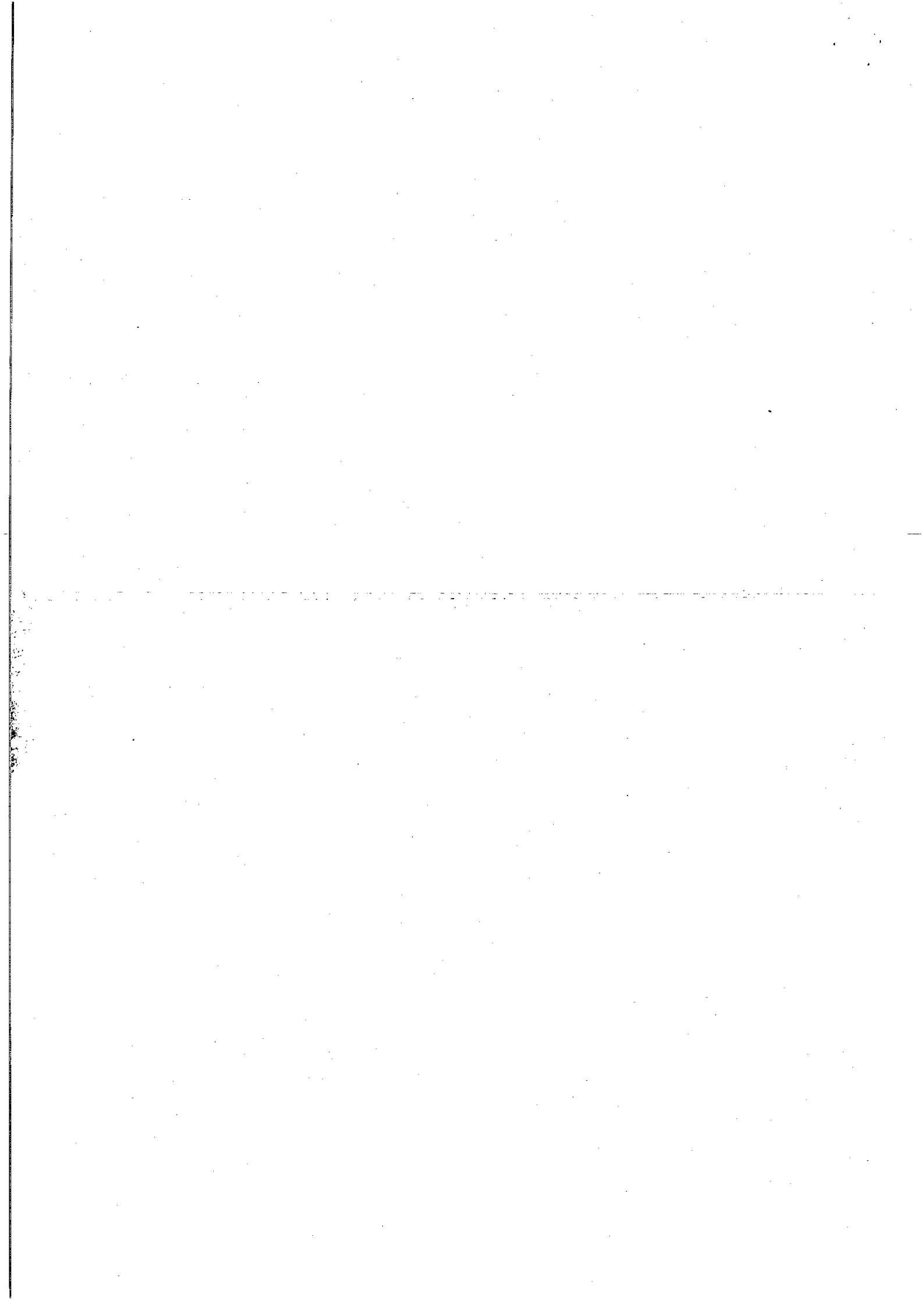
TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn 2018					Ghi chú
			Tổng số	Chia theo nguồn				
				Nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh	Cấp quyền SDD năm 2018	Hạ tầng đô thị	Thu hồi vốn XD hạ tầng các CCN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I	Công trình BQL dự án ĐTXD đại diện chủ đầu tư		16.210	4.243	11.702	265		
1	Trường TH số 2 Hoài Đức	xã Hoài Đức	1.343	1.343				
2	Trường THCS Tam Quan Bắc	xã Tam Quan Bắc	877		877			
3	Trường TH số 1 Tam Quan Bắc	xã Tam Quan Bắc	421		421			
4	Trường TH Bồng Sơn Tây	Bồng Sơn	473	473				
5	Trường TH số 2 Tam Quan Nam	Tam Quan Nam	130	130				
6	Trường Mầm non Hoài Châu Bắc	xã Hoài Châu Bắc						
7	Bãi chôn lấp chất thải rắn huyện Hoài Nhơn (giai đoạn 1)	TT Bồng Sơn	2.000		2.000			
8	Gia cố mặt kê chống xói lở bờ Nam sông Lại Giang	xã Hoài Đức	589	589				
9	Kê chống xói lở khu dân cư thôn Trường Xuân Tây (Kê đề biến xã Tam Quan Bắc, huyện Hoài Nhơn)	xã Tam Quan Bắc	1.044	500	544			
10	Kê chống xói lở thôn Thạnh Xuân Đông (giai đoạn 2)	xã Hoài Hương	2.436	436	2.000			
11	Trần xá lũ hồ ông Trí	Hoài Thành Tây	10	10				
12	Kê chống xói lở thôn Thạnh Xuân Đông (giai đoạn 1)	xã Hoài Hương	364		364			
13	Đường bê tông GTNT và cầu qua kênh N1	xã Hoài Thành Tây						

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Tổng số	Kế hoạch vốn 2018					Ghi chú
				Chia theo nguồn					
				Nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh	Cấp quyền SDD năm 2018	Hạ tầng đô thị	Thu hồi vốn XD hạ tầng các CCN		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	
14	Kè chống sạt lở bờ nam sông Lại Giang, Hoài Mỹ (đoạn từ trạm bơm Công Lương đến nhà ông phong thôn An Nghiệp)	xã Hoài Mỹ	413		413				
15	Kè ngăn lũ khu dân cư Phú An - Hoài Hương	xã Hoài Hương	139		139				
16	Kè chống xói lở bờ khu dân cư xã Hoài Hương và xã Hoài Xuân, HM: Kè xã Hoài Xuân đoạn từ K0+774,69 đến Kc	xã Hoài Xuân	465		465				
17	Đê kè chống xói lở bờ biển Tam Quan (giai đoạn 2)	xã Tam Quan Bắc	531		531				
18	Nạo vét khơi thông luồng, kết hợp tận thu cát nhiệm miễn khu vực cửa biển Tam Quan (giai đoạn 1)	xã Tam Quan Bắc							
19	Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Trần (từ đường Hai Bà Trưng đến đường Lê Lợi)	TT Bông Sơn	1.500	500	1.000				
20	Hoa viên trước Bệnh viện Đa khoa khu vực Bông Sơn	TT Bông Sơn	137			137			
21	Khu HC DV DC đường Bạch Đằng (Pano Quy hoạch)	TT Bông Sơn	1			1			
22	Trường Mẫu giáo Hoài Hải	xã Hoài Hải	122	122					
23	Đền thờ liệt sỹ huyện Hoài Nhơn	TT Bông Sơn	385		300	85			
24	Đền thờ Liệt sỹ huyện Hoài Nhơn, HM: Tượng rào, cổng ngõ, san nền cây xanh	TT Bông Sơn	42			42			
25	Khu tái định cư dân vùng thiên tai Bàu Hồ - Hoài Hương	xã Hoài Hương	146		146				
26	Sửa chữa đập ngăn mặn Ông Khéo - Hoài Châu Bắc	xã Hoài Châu Bắc	315		315				
27	Đập dâng Ngã Ba - Cầu Tiên, xã Hoài Châu Bắc	xã Hoài Châu Bắc	365		365				
28	Kè nối tiếp thượng lưu đập ngăn mặn Công Lương	xã Hoài Mỹ	625		625				
29	Cấp điện nhà máy xử lý và chế biến rác thải sinh hoạt Duy Anh	xã Hoài Thanh	16	16					
30	Hệ thống điện chiếu sáng đường Trần Phú đến Cùm CN Tam Quan	TT Tam Quan	94		94				

105

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn 2018						Ghi chú
			Tổng số	Chia theo nguồn					
				Nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh	Cấp quyền SDD năm 2018	Hạ tầng đô thị	Thu hồi vốn XD hạ tầng các CCN		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	
	XD nhà vệ sinh và nhà bảo vệ								
4	Trường Tiểu học số 1 Hoài Mỹ; Hàng mục: Xây dựng nhà vệ sinh	xã Hoài Mỹ	133	133					
5	Trường Tiểu học số 2 Hoài Sơn; Hàng mục: Xây dựng nhà vệ sinh, nhà bảo vệ	xã Hoài Sơn	80	80					
6	Trường Tiểu học số 2 Hoài Mỹ; Hàng mục: Xây dựng nhà vệ sinh	xã Hoài Mỹ	64	64					
7	Trường Trung học cơ sở Hoài Xuân; Hàng mục: Xây dựng nhà vệ sinh và nhà bảo vệ	xã Hoài Xuân	79	79					
8	Trường Trung học cơ sở Hoài Sơn; Hàng mục: Xây dựng nhà vệ sinh (giáo viên)	xã Hoài Sơn	59	59					
9	Trường THCS Hoài Tân; Hàng mục: Xây dựng nhà vệ sinh	xã Hoài Đức	59	59					
10	Trường Tiểu học Hoài Hải; Hàng mục: Xây dựng nhà vệ sinh	xã Hoài Hải	66	66					
V	Công trình Phòng Kinh tế đại diện chủ đầu tư		571	94		477			
	Xây dựng tường rào, công ngõ Trạm khuyến nông	xã Hoài Tân	571	94		477			
VI	Ban chỉ huy quản sự huyện đại diện chủ đầu tư		437			437			
	San lấp mặt bằng khu cơ quan quân sự huyện	TT Bồng Sơn	437			437			
VII	Các khu tái định cư Quốc lộ 1A								
1	Điểm tái định cư số 1 - Khu tái định cư dự án ĐTXD công trình Mở rộng Quốc lộ 1, đoạn Km1125-Km1153	xã Hoài Châu Bắc							
2	Điểm tái định cư số 2 - Khu tái định cư dự án ĐTXD công trình Mở rộng Quốc lộ 1, đoạn Km1125-Km1153	TT Tam Quan							
3	Điểm tái định cư số 3 - Khu tái định cư dự án ĐTXD công trình Mở rộng Quốc lộ 1, đoạn Km1125-Km1153	xã Hoài Thanh Tây							

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn 2018				Ghi chú	
			Tổng số	Chia theo nguồn				
				Nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh	Cấp quyền SDB năm 2018	Hạ tầng đô thị		Thu hồi vốn XD hạ tầng các CCN
1	2	3	4	5	6	7	8	9
4	Khu tái định cư số 4- Khu tái định cư dự án ĐTXD công trình Mở rộng Quốc lộ 1, đoạn Km1125-Km1153	xã Hoài Thanh Tây						
5	Điểm tái định cư số 5- Khu tái định cư dự án ĐTXD công trình Mở rộng Quốc lộ 1, đoạn Km1125-Km1153	xã Hoài Tân						
6	Điểm tái định cư số 6- Khu tái định cư dự án ĐTXD công trình Mở rộng Quốc lộ 1, đoạn Km1125-Km1153	xã Hoài Đức						
7	Điểm tái định cư số 7- Khu tái định cư dự án ĐTXD công trình Mở rộng Quốc lộ 1, đoạn Km1125-Km1153	xã Hoài Đức						
	Tổng cộng (I+II+III+IV+V+VI)		19.941	5.377	13.885	279	400	



Phụ lục 2

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG NĂM 2017 HOÀN THÀNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG

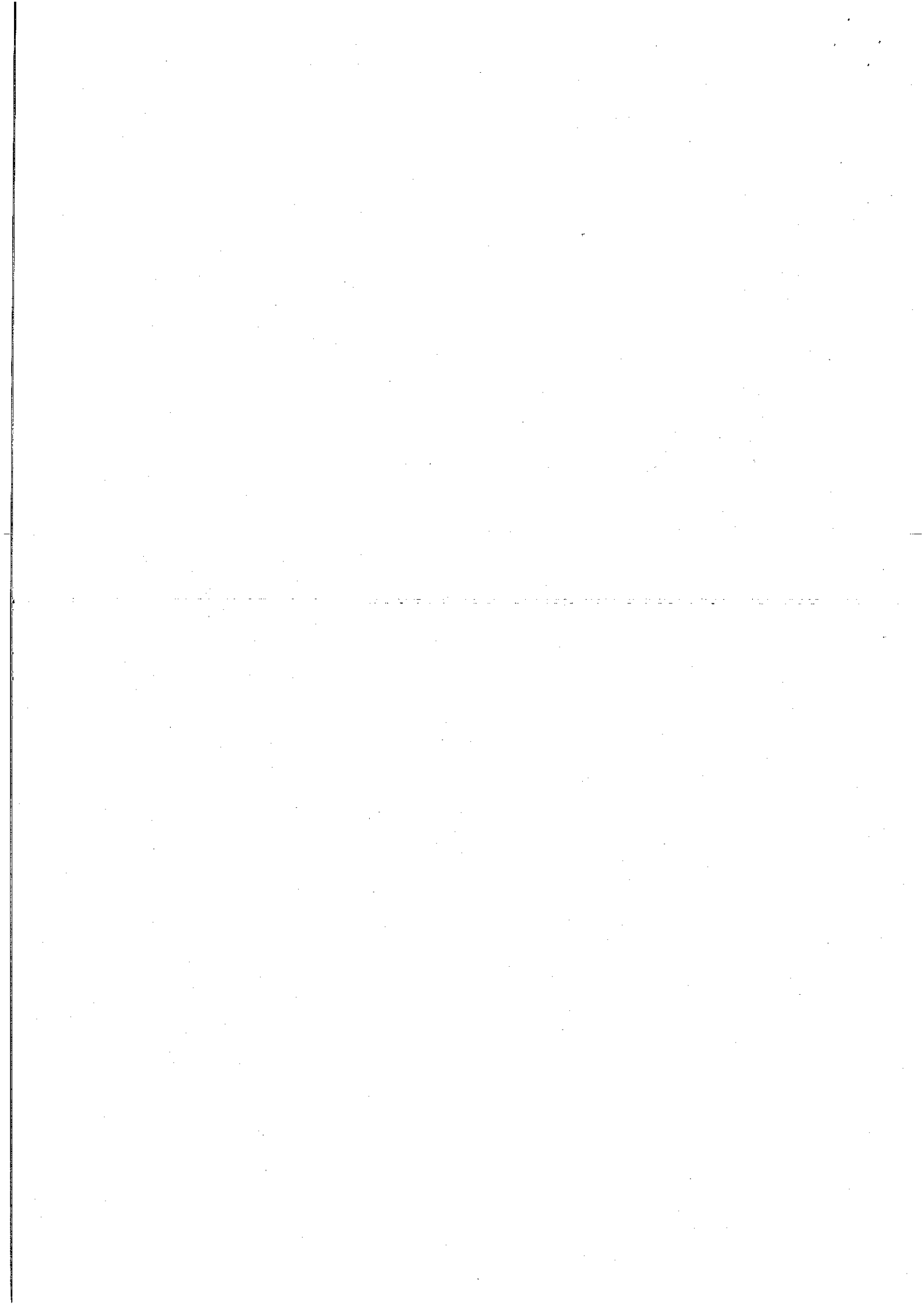
(Kèm theo Quyết định số 11003/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn)

ĐVT: triệu đồng

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn 2018				Ghi chú	
			Tổng số	Chia theo nguồn				
				Nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh	Cấp quyền SDD năm 2018	Hạ tầng đô thị		Thu hồi vốn XD hạ tầng các CCN
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I	Công trình BQL dự án ĐTXD đại diện chủ đầu tư		11.861	931	10.854	76		
1	Đường vào khu di tích danh nhân văn hóa Đào Duy Từ	xã Hoài Thanh Tây	884	138	746			
1.1	Đường vào khu di tích danh nhân văn hóa Đào Duy Từ (giai đoạn 1)	xã Hoài Thanh Tây						
1.2	Đường vào khu di tích danh nhân văn hóa Đào Duy Từ (giai đoạn 2)	xã Hoài Thanh Tây						
2	Công trình cộng đồng phòng tránh thiên tai - Trạm Y tế xã Hoài Xuân	xã Hoài Xuân	11	11				
3	Công trình cộng đồng phòng tránh thiên tai - Trạm Y tế xã Hoài Xuân; Hạng mục: Tường rào công ngõ	xã Hoài Xuân						
4	Kè chống sạt lở bờ Nam sông Lại Giang (đoạn từ kè cũ đến cầu Phao)	xã Hoài Đức	1.300		1.300			
5	Tuyến đường dọc kênh Lại Giang, thị trấn Bồng Sơn(đoạn từ nhà thờ Tin Lành đến cầu số 4)	TT Bồng Sơn	452		400	52		
6	Tuyến đường dọc kênh Lại Giang, thị trấn Bồng Sơn(đoạn từ nhà thờ Tin Lành đến cầu số 4), HM: Đoàn từ đường vào khu chợ Bồng Sơn đến cầu số 4 (giai đoạn 2)	TT Bồng Sơn	300		300			
7	Trường TH Hoài Hải, HM: Nhà lớp học 02 tầng 12 phòng	xã Hoài Hải	800	400	400			
8	Đền thờ Liệt sỹ huyện Hoài Nhơn (giai đoạn 2): Hạng mục: Chòi nghỉ chân; sân vườn; bồn hoa; cây cảnh; Hệ thống cấp thoát nước; hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hệ thống điện chiếu sáng	TT Bồng Sơn	2.000		2.000			

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn 2018						Ghi chú
			Tổng số	Chia theo nguồn					
				Nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh	Cấp quyền SDD năm 2018	Hạ tầng đô thị	Thu hồi vốn XD hạ tầng các CCN		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	
9	Xây dựng kè chống sạt lở bờ sông Lại Giang, Hoài Xuân; Hm: Khắc phục sự cố kè chống xói lở bờ Bắc sông Lại Giang (đoạn từ cầu Sắt đến xã Hoài Xuân)	xã Hoài Xuân							
10	Khu HC-DV-DC tuyến đường Bạch Đằng, thị trấn Bông Sơn (giai đoạn 1)	TT Bông Sơn							
11	Hệ thống điện chiếu sáng đường Lý Tự Trọng và đường Hai Bà Trưng	TT Tam Quan	24			24			
12	Sửa chữa nhà làm việc Huyện ủy	TT Bông Sơn	1.300		1.300				
13	Sửa chữa nhà làm việc Huyện ủy (giai đoạn 2); Hàng mục: Lát đá granite sân sau	TT Bông Sơn	400		400				
14	Trường Tiểu học số 1 Tam Quan Bắc, Hàng mục: Nhà hiệu bộ	xã Tam Quan Bắc	800		800				
15	Trường Tiểu học số 1 Hoài Thanh, Hàng mục: Xây dựng công nghệ	xã Hoài Thanh	51	51					
16	Trường Tiểu học Hoài Hải, Hàng mục: Xây dựng tường rào – công nghệ	xã Hoài Hải	236		236				
17	Trường Mẫu giáo Hoài Thanh Tây; Hàng mục: Xây dựng tường rào, công nghệ các điểm trường.	xã Hoài Thanh Tây	200		200				
18	Trường Tiểu học Bông Sơn Tây, Hàng mục: Nhà vệ sinh giáo viên	TT Bông Sơn	72	72					
19	Trường Trung học cơ sở Hoài Hải, Hàng mục: Nhà vệ sinh giáo viên	xã Hoài Hải	72	72					
20	Trường Tiểu học số 2 Hoài Thanh, Hàng mục: Nhà bảo vệ	xã Hoài Thanh	15	15					
21	Trường Tiểu học số 3 Hoài Đức, Hàng mục: Nhà vệ sinh giáo viên	xã Hoài Đức	72	72					
22	Đài truyền thanh Hoài Nhơn	xã Hoài Tân	172		172				
23	HTKT mặt bằng lô A6 - Cụm Công nghiệp Bông Sơn (giai đoạn 2)	TT Bông Sơn	2.500		2.500				
24	Đường BTXM vào trường THPT chuyên Chu Văn An	TT Bông Sơn	200	100	100				
II	Công trình BQL Cụm công nghiệp đại diện chủ đầu tư		6.304		5.844			460	
1	Đường trục chính CCN Bông Sơn (đường số 4 vào Cụm công nghiệp Bông Sơn giai đoạn 2)	TT Bông Sơn	1.500		1.500				

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn 2018					Ghi chú
			Tổng số	Chia theo nguồn				
				Nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh	Cấp quyền SDD năm 2018	Hạ tầng đô thị	Thu hồi vốn XD hạ tầng các CCN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
2	Hạ tầng kỹ thuật CCN Hoài Tân; Hạng mục: Đường số 7 và hệ thống thoát nước dọc 2 bên đường	xã Hoài Tân	3.000		2.540			460
3	Đường số 8 và hệ thống thoát nước dọc đường số 8	xã Hoài Tân	504		504			
4	Cụm công nghiệp Bồng Sơn; Hạng mục: Đường giao thông nội bộ	TT Bồng Sơn	1.000		1.000			
5	Hoàn thiện mặt đường đường số 8	xã Hoài Tân	300		300			
III	Công trình Trung tâm VH-TT và TT đại diện chủ đầu tư		47				47	
	Xây dựng các trụ có định để treo khẩu hiệu tuyên truyền trên địa bàn huyện		47				47	
IV	Trả nợ vốn vay Ngân hàng Đầu tư phát triển		1.625		1.625			
V	Quyết toán các dự án hoàn thành		250	250				
	Tổng cộng (I+II+III+IV+V)		20.087	1.181	18.323	123	460	



Phụ lục 3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH CHUYỂN TIẾP SANG NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số 11003/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhon)

ĐVT: triệu đồng.

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Tổng số	Kế hoạch vốn 2018			Ghi chú
				Nguyên vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh	Cấp quyền SDB năm 2018	Hạ tầng đô thị	
1	2	3	4	5	6	7	8
	Công trình BQL Dự án ĐTXD đại diện chủ đầu tư		51.500	1.678	49.622	200	
1	Tuyến đường từ Quốc lộ 1A cũ đến Gò Dài và khu dân cư dọc tuyến, xã Tam Quan Bắc	xã Tam Quan Bắc	9.000		9.000		
2	Xây dựng tuyến đường và hệ thống điện vào khu SH02-BĐ13 thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	xã Hoài Hào	500		500		
3	Đường kết nối giữa Quốc lộ 1 cũ và Quốc lộ 1 mới, tại Km1145+540 trên địa bàn thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhon, tỉnh Bình Định	TT Bồng Sơn	15.000		15.000		
4	Kè chống xói lở thôn Công Thành (giai đoạn 2), xã Tam Quan Bắc	xã Tam Quan Bắc	1.000		1.000		
5	Khu tái định cư vùng thiên tai Bàu Rong	TT Bồng Sơn	5.000		5.000		
6	Nâng cấp, mở rộng đường Bạch Đằng (đoạn từ đường 28/3 đến đường Nguyễn Trần và nút giao đường 28/3 đến đê bao)	TT Bồng Sơn	2.500		2.500		
7	Đường Đê bao đến đường Nguyễn Trần (đường giữa Huyện ủy và Kho bạc Nhà nước Hoài Nhon)	TT Bồng Sơn	3.500		3.500		
8	Chỉnh trang khu dân cư và mở rộng sân vận động Bồng Sơn (cũ)	TT Bồng Sơn	3.000		3.000		
9	Chỉnh trang công viên trước UBND huyện Hoài Nhon	TT Bồng Sơn	400		400		
10	Trường Tiểu học số 1 Tam Quan	TT Tam Quan	800	400	400		
11	Trường THCS Tam Quan, HM: Nhà bộ môn 02 tầng 06 phòng	TT Tam Quan	900	400	500		
12	Trường THCS Hoài Hương, HM: Nhà bộ môn 02 tầng 06 phòng	xã Hoài Hương	900	400	500		

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Tổng số	Kế hoạch vốn 2018				Ghi chú
				Chia theo nguồn				
				Nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh	Cấp quyền SDD năm 2018	Hạ tầng đô thị		
1	2	3	4	5	6	7	8	
13	Khắc phục đê kè chống xói lở bờ biển Tam Quan	xã Tam Quan Bắc						
14	Nâng cấp, cải tạo nút giao thông Hai Bà Trưng	TT Bông Sơn	2.300		2.100	200		
15	Di tích lịch sử địa điểm lưu niệm cuộc biểu tình năm 1931 tại cây số 7 Tài Lương, xã Hoài Thanh Tây	xã Hoài Thanh Tây	5.000	478	4.522			
16	Hệ thống kênh mương 3 Bàu, Thiện Đức	xã Hoài Hương						
17	Kè bảo vệ khu dân cư dọc bờ sông Hoài Hải đoạn từ thôn Kim Giao Nam đến thôn Kim Giao Bắc (giai đoạn 1)	xã Hoài Hải	600		600			
18	Kè chống xói lở thôn Thanh Xuân Đông (giai đoạn 3)	xã Hoài Hương	600		600			
19	Kè ngăn lũ khu dân cư Phú An - Hoài Hương (giai đoạn 2)	xã Hoài Hương	500		500			
	TỔNG CỘNG		51.500	1.678	49.622	200		

Handwritten signature or mark

Phụ lục 4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG MỚI NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số 11003/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn)

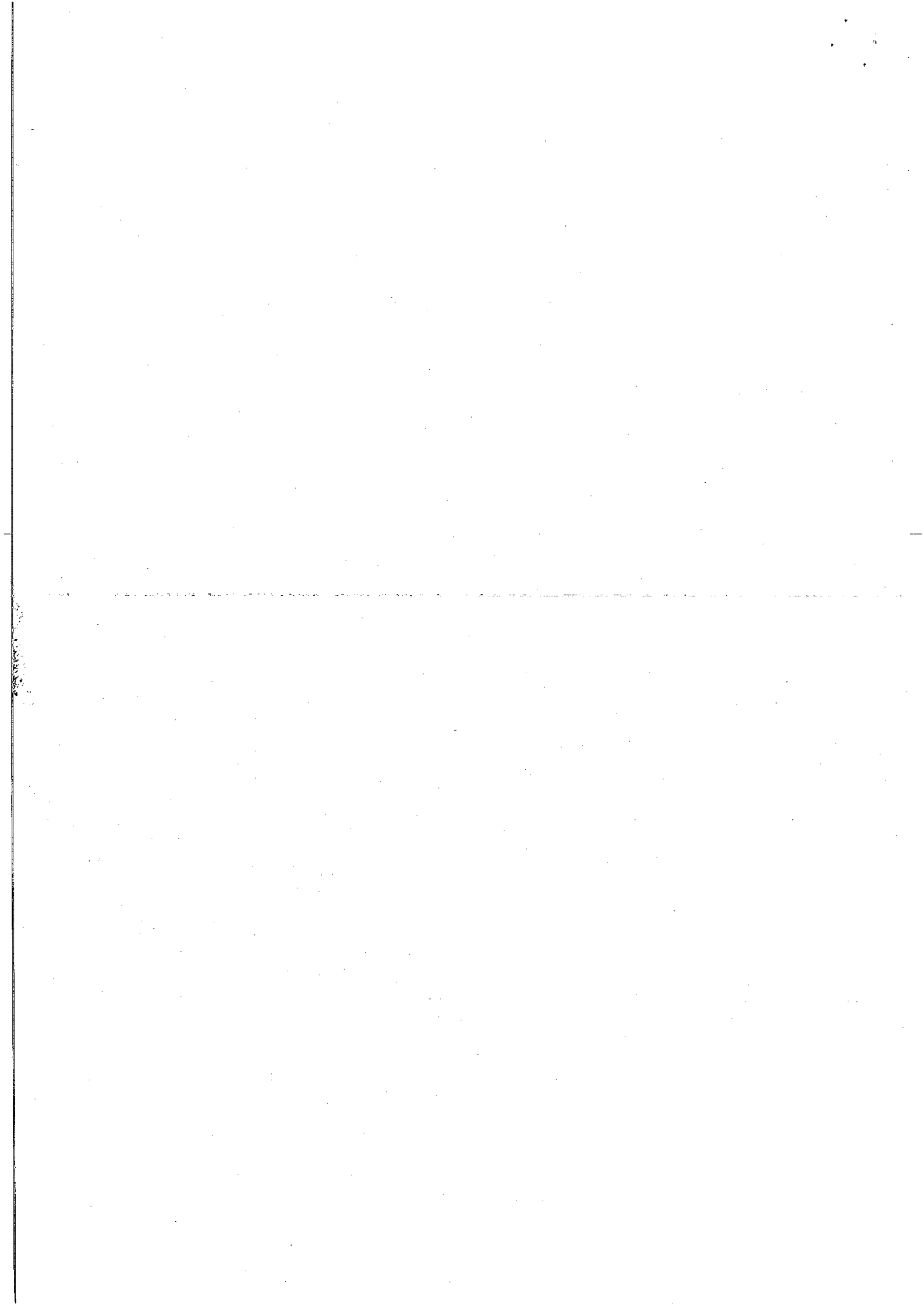
ĐVT: triệu đồng

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn 2018				Ghi chú	
			Tổng số	Chia theo nguồn				
				Nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh	Cấp quyền SDD năm 2018	Hạ tầng đô thị		Thu hồi vốn XD hạ tầng các CCN
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I	Công trình BQL Dự án ĐTXD đại diện chủ đầu tư		12.362	2.023	10.089	250		
1	Kè chống sạt lở sông Xường	xã Hoài Thanh Tây	2.525	125	2.400			
2	Trường TH số 3 Hoài Hương, hạng mục: Nhà lớp học 02 tầng 08 phòng	xã Hoài Hương	609	300	309			
3	Kè chống xói lở bờ Nam sông Lại Giang (đoạn từ cầu đường sắt đến cầu Ông Châu)	xã Hoài Đức	648	148	500			
4	Kè chống sạt lở bờ sông, đoạn từ thôn Mỹ Thọ tiếp giáp thôn Khánh Trạch, xã Hoài Mỹ	xã Hoài Mỹ	530		530			
5	Sửa chữa Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Hoài Nhơn	TT. Bồng Sơn	450		450			
6	Sửa chữa nhà làm việc Đài truyền thanh Hoài Nhơn	xã Hoài Tân	150		150			
7	Sửa chữa Trụ sở làm việc Thường trực HĐND và UBND huyện	TT. Bồng Sơn	750	250	250	250		
8	Cầu dân sinh kết nối Trường THPT chuyên Chu Văn An với trung tâm thị trấn Bồng Sơn	TT. Bồng Sơn	500	200	300			
9	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Tài Lương (xã Hoài Thanh Tây) đi Ca Công (xã Hoài Hương) (gđ1) - khoảng 2,2km	xã Hoài Thanh Tây, xã Hoài Hương	2.400		2.400			
10	Đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu hành chính - dịch vụ và dân cư tuyến đường Bạch Đằng (giai đoạn 2)	TT. Bồng Sơn						
11	Đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu hành chính - dịch vụ và dân cư tuyến đường Bạch Đằng (giai đoạn 1 - kỳ 2)	TT. Bồng Sơn						
12	Kè chống sạt lở bờ sông Lại Giang, đoạn nhánh sông Kim Sơn	xã Hoài Đức						
13	Sửa chữa, nâng cấp trạm Bông Chúc xã Hoài Phú	xã Hoài Phú	100		100			
	Danh mục công trình từ 14 đến 21		3.700	1.000	2.700			
14	Trường TH số 2 Hoài Tân, Hạng mục: Nhà lớp học 02 tầng 12 phòng							

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn 2018						Ghi chú
			Tổng số	Chia theo nguồn					
				Nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh	Cấp quyền SDB năm 2018	Hạ tầng đô thị	Thu hồi vốn XD hạ tầng các CCN		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	
15	Trụ sở ban quản lý cảng cá	xã Tam Quan Bắc							
16	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Bùi Thị Xuân, thị trấn Bồng Sơn	TT Bồng Sơn							
17	Nâng cấp tuyến đường dọc bờ kè sông Lại Giang (đoạn từ cầu Bồng Sơn cũ đến giáp đường DT630)	xã Hoài Đức							
18	Kè từ cầu Kho Dầu đến cồn Ông Phong, HM: Bổ sung đoạn kè dài khoảng 1.300m	xã Tam Quan Bắc							
19	Kè khu chế biến thủy sản Tam Quan Bắc	xã Tam Quan Bắc							
20	Di tích vụ thảm sát tại nhà thờ Thác Đá Hạ, xã Hoài Đức, huyện Hoài Nhơn	xã Hoài Đức							
21	San đảm đất và rải cát khu Quảng trường Hoài Nhơn	TT Bồng Sơn							
II	Phòng Quản lý đô thị đại diện chủ đầu tư		2.640	100	170	2.370			
1	Sửa chữa nhà làm việc 185 - 187 Quang Trung	TT Bồng Sơn	270	100	170				
2	Hệ thống điện chiếu sáng từ cầu Bồng Sơn cũ đến ngã ba Cầu Dơi	xã Hoài Đức	360			360			
3	Hệ thống điện chiếu sáng các tuyến đường nội thị thị trấn Tam Quan năm 2018	TT Tam Quan	360			360			
4	Hệ thống điện chiếu sáng các tuyến đường nội thị thị trấn Bồng Sơn năm 2018	TT Bồng Sơn	360			360			
5	Xây dựng hệ thống đèn hoa trang trí thị trấn Bồng Sơn	TT Bồng Sơn	300			300			
6	Xây dựng hệ thống đèn hoa trang trí thị trấn Tam Quan	TT Tam Quan	300			300			
7	Hoa viên nút giao thông cầu Dơi	xã Hoài Đức	360			360			
8	Hoa viên nút giao thông đỉnh đèo Bình Đê	xã Hoài Châu Bắc	330			330			
III	Phòng Giáo dục đại diện chủ đầu tư		2.000	500	1.500				
1	Trường Mẫu giáo Hoài Mỹ- HM: Xây dựng mới 03 phòng học (Lộ Diêu)	xã Hoài Mỹ							
2	THCS Hoài Hải: xây dựng nhà hiệu bộ	xã Hoài Hải							
3	THCS Bồng Sơn: xây dựng nhà hiệu bộ	TT Bồng Sơn							
4	TH số 1 Hoài Mỹ: xây dựng nhà vệ sinh giáo viên	xã Hoài Mỹ							

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn 2018					Ghi chú
			Tổng số	Chia theo nguồn				
				Nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh	Cấp quyền SDD năm 2018	Hạ tầng đô thị	Thu hồi vốn XD hạ tầng các CCN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
5	TH Bông Sơn Tây: xây dựng tường rào, công nghệ điểm chính	xã Bông Sơn						
6	TH số 1 Hoài Hương: xây dựng nhà vệ sinh giáo viên	xã Hoài Hương						
7	TH số 1 Tam Quan Bắc: xây dựng nhà vệ sinh học sinh	xã Tam Quan Bắc						
8	TH số 2 Hoài Đức: xây dựng nhà vệ sinh giáo viên điểm chính	xã Hoài Đức						
9	TH số 1 Hoài Hương: xây dựng hồ bơi	xã Hoài Hương						
10	TH số 2 Tam Quan Nam: xây dựng hồ bơi	xã Tam Quan Nam						
IV	BQL Cụm công nghiệp đại diện chủ đầu tư		1.025		571		454	
1	Nạo vét hệ thống thoát nước mua CCN Bông Sơn (giai đoạn 1)	TT Bông Sơn						
2	Thi công lắp đặt hệ thống điện đường trong Cụm công nghiệp Bông Sơn (giai đoạn 1)	TT Bông Sơn						
3	Đưa mốc giới ra thực địa CCN Đệ Đức - Hoài Tân	xã Hoài Tân						
4	Nạo vét hệ thống thoát nước mua Khu chế biến thủy sản Thiện Chánh 1 - Tam Quan Bắc	xã Tam Quan Bắc						
5	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Mở rộng CCN Hoài Tân	xã Hoài Tân						
6	Trồng cây xanh dọc 2 bên đường số 7 CCN Hoài Tân	xã Hoài Tân						
7	Cắm mốc giới ngoài thực địa mở rộng CCN Hoài Tân	xã Hoài Tân						
8	Rà phá bom mìn, vật nổ dự án Mở rộng CCN Hoài Tân	xã Hoài Tân						
9	Đưa mốc giới CCN Hoài Đức ra thực địa	xã Hoài Tân						
10	Rà phá bom mìn, vật nổ CCN Đệ Đức	xã Hoài Tân						
11	Đưa mốc giới CCN Hoài Hào ra thực địa	xã Hoài Hào						
V	Trung tâm văn hóa đại diện chủ đầu tư		278				278	
	Nâng cấp, sửa chữa nhà thi đấu đa năng	TT Bông Sơn	278				278	
VI	Các công trình ủy quyền xã Chủ đầu tư, NS huyện hỗ trợ vốn (50% giá trị quyết toán sau khi trừ phần tỉnh, TW hỗ trợ)		1.250		1.250			

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Tổng số	Kế hoạch vốn 2018					Chi chú
				Chia theo nguồn					
				Nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh	Cấp quyền SDD năm 2018	Hạ tầng đô thị	Thu hồi vốn XD hạ tầng các CCN		
1		2	4	5	6	7	8	9	
1	Kiến cố hóa kênh mương hồ Phú Thạnh - huyện Hoài Nhơn	xã Hoài Hào	1.150		1.150				
2	Trần phân lũ Ao Quyển, xã Hoài Châu	xã Hoài Châu	100		100				
VIII	Xây dựng khu dân cư cao cấp (đầu tư theo hình thức Hợp tác công tư PPP)								
	Chi khoa học công nghệ		1.237	1.237					
	Trong đó:								
	Hệ thống thiết bị phục vụ hội nghị, giao ban trực tuyến		700	700					
IX	Dự phòng chi		13.690	1.344	11.700	500	146		
	TỔNG CỘNG		34.482	5.204	25.280	3.398	600		



Phụ lục 6
DANH MỤC DỰ ÁN LẬP QUY HOẠCH VÀ
DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ

(Kèm theo Quyết định số 11003/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhon)

ĐVT: triệu đồng

TT	Tên công trình	Kế hoạch vốn năm 2018		Ghi chú
		Tổng số	Cấp quyền SDD năm 2018	
1	2	3	4	5
A	Trả nợ các dự án lập quy hoạch hoàn thành	400	400	
1	Dự án ĐTXD công trình đường Lê Lợi nối dài và các khu dân cư dọc tuyến, thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhon	100	100	
2	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Hoài Nhon đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2035	300	300	
B	Công trình lập quy hoạch dở dang	2.100	2.100	
1	Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhon tỉnh Bình Định đến năm 2035	1.155	1.155	
	<i>Danh mục công trình từ 02 đến 05</i>	945	945	
2	Quy hoạch chung tỷ lệ 1/2000 khu chức năng đặc thù dự án khu tái định cư, dịch vụ, thương mại dọc bờ biển huyện Hoài Nhon			
3	Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Hoài Nhon			
4	Lập quy hoạch mở rộng CCN Hoài Tân			
5	Lập quy hoạch và dự án xây dựng khu di tích danh nhân văn hóa Đào Duy Từ			
C	Lập quy hoạch và lập dự án đầu tư mới	1.200	1.200	
I	Dự án lập quy hoạch			
1	Lập Quy hoạch chi tiết 1/500 khu dịch vụ hậu cần nghề cá khu Gò Dài xã Tam Quan Bắc			
2	Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của huyện Hoài Nhon			
3	Lập QH chi tiết CCN Đệ Đức - Hoài Tân			
4	Lập Quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp Hoài Châu			
5	Lập dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và đánh giá tác động môi trường công trình: Mở rộng Cụm công nghiệp Hoài Tân			
6	Lập Đề án bảo vệ môi trường chi tiết CCN Bồng Sơn (giai đoạn 2)			
II	Dự án, công trình chuẩn bị đầu tư			
1	Trạm xử lý nước thải tập trung cụm công nghiệp Hoài Tân			
2	Tuyến đường Quốc lộ 1A cũ từ Cầu Dơi đến cầu Bồng Sơn			
3	Tuyến đường thay thế đường Trần Phú, huyện Hoài Nhon			
4	Tuyến đường Bồng Sơn - Hoài Xuân - Hoài Hương			
5	Kè chống sạt lở bờ sông Lại Giang, thôn Vĩnh Phụng 2, xã Hoài Xuân			
6	Kè ngăn lũ khu dân cư dọc sông Lại Giang đoạn thôn Nhuận An Đông), xã Hoài Hương (giai đoạn 1)			
7	Di tích chiến thắng Đồi Mười			
8	Quảng trường huyện Hoài Nhon			
9	Hệ thống thoát nước Bồng Sơn			

TT	Tên công trình	Kế hoạch vốn năm 2018		Ghi chú
		Tổng số	Cấp quyền SDD năm 2018	
1	2	3	4	5
10	Đập ngăn mặn trên sông Lại Giang			
11	Trung tâm văn hóa thể thao huyện Hoài Nhơn			
12	Hạ tầng kỹ thuật tuyến đường Quốc lộ 1 cũ, thị trấn Bồng Sơn			
13	Kè chống sạt lở bờ sông Lại Giang, khối 3, thị trấn Bồng Sơn			
14	Tuyến đường liên xã Hoài Tân từ Quốc lộ 1 đến xã Hoài Xuân, huyện Hoài Nhơn			
15	Đường Thái Lợi			
16	Tuyến đường Cự Tài xã Hoài Phú đến cụm CN Tam Quan, huyện Hoài Nhơn			
17	Trường THCS Tam Quan Bắc (HM: Nhà bộ môn 06 phòng)			
18	Trường TH số 2 Hoài Sơn (HM: Nhà lớp học 02 tầng 08 phòng)			
19	Trường TH số 2 Hoài Đức (HM: Nhà lớp học 02 tầng 08 phòng)			
20	Trường TH số 3 Bồng Sơn (HM: Nhà lớp học 02 tầng 08 phòng)			
21	Trường THCS Bồng Sơn (HM: Mở rộng và xây dựng tường rào)			
22	MG Hoài Đức: xây dựng dãy nhà lớp học 6 phòng			
23	MG Hoài Mỹ: xây dựng 2 phòng học			
24	Nâng cấp, mở rộng chi bộ Cừ Lợi			
25	Lập dự án đầu tư tuyến đường từ Khối 8, Tam Quan - Cụm CN Hoài Châu			
26	Lập dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN Hoài Tân và CCN Hoài Tân mở rộng			
27	Lập dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN Đệ Đức - Hoài Tân			
28	Kè bảo vệ khu dân cư dọc bờ sông Hoài Hải			
29	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN Đệ Đức - Hoài Tân			
30	Mở rộng bãi chôn lấp chất thải rắn huyện Hoài Nhơn			
D	Dự phòng chi	300	300	
	TỔNG CỘNG	4.000	4.000	